

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 10 /2021/HS-ST  
Ngày 28- 01- 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Thanh Hương

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Phạm Thị Xuyên
2. Bà Lê Thị Đào Dương

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Tạ Hoàng Tú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo.

Trần Đình M, Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 17 tháng 09 năm 1982 tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

ĐKKHKT: Tổ 20, phường Kim Tân, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đình Thường, con bà Trần Thị Mỹ. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu Năm 2005 bị tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 09 tháng tù giam về tội “ Trộm cắp tài sản”. Năm 2016 bị tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về hai tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” và “ Trộm cắp tài sản”. Năm 2018 bị tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xử 06 tháng tù về tội “ Đánh bạc” ra tù ngày 20/10/2018, phần dân sự của các bản án trên bị cáo đã thi hành xong đã được xóa án tích. Năm 2006 và năm 2013 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 29/11/2020 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa).

- ***Bị hại:***

1. Giàng seo S – sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện B, tỉnh L. (Vắng mặt)

2. Anh Vàng Văn T – sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện M, tỉnh L. (Vắng mặt)

3. Anh La Thế Q – sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện M, tỉnh L. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Anh Nông Ngọc Q – sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện M, tỉnh L. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 ngày 02/11/2020, Trần Đình M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 24B1-30077 đi từ nhà đến trường C thuộc phường C, thành phố L, mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến ký túc xá của trường, Trần Đình M dựng xe ở khu vực sân rồi đi bộ lên tầng 2 của ký túc xá, đi đến phòng ở số 203 thấy cửa phòng khép không khoá, Mạnh đẩy cửa ra nhìn vào bên trong phòng thì thấy anh Nông Ngọc Q là sinh viên trường C đang nằm trên giường xem điện thoại, Trần Đình M hỏi “phòng có ai tên Tuấn không”, Nông Ngọc Q trả lời “không có ai tên Tuấn” rồi Trần Đình M quay ra ngoài, được khoảng 05 phút sau quay lại phòng ở 203. Trần Đình M đẩy cửa đi vào bên trong phòng thì thấy Nông Ngọc Q cùng Giàng seo S, Vàng Văn T và La Thế Q đều là sinh viên trường C đang nằm ngủ trên giường. Trần Đình M nhìn thấy có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu hồng của anh Giàng seo S đang sạc pin để trên ghế lồi đi vào phòng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng của anh Vàng Văn T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 màu vàng của anh La Thế Q đều đang sạc pin để trên mặt giường tầng 1 của giường tầng số 2 từ cửa vào không có người nằm. Trần Đình M đi vào trong phòng lấy 03 chiếc điện thoại trên cất giấu vào trong túi quần bên phải rồi đi ra khỏi phòng, khi đến cửa phòng thì anh Nông Ngọc Q phát hiện nên vừa đuổi theo vừa tri hô mọi người dậy bắt giữ Trần Đình M. Trần Đình M chạy xuống sân ký túc xá lấy xe mô tô thì bị Nông Ngọc Q, Vàng Văn T và La Thế Q cùng một số sinh viên bắt giữ. Khi bị bắt giữ Trần Đình M tự lấy từ trong túi quần bên phải ra 03 chiếc điện thoại di động vừa lấy trộm được. Lúc này anh Nông Ngọc Q đã báo với bảo vệ nhà trường và giao Trần Đình M cùng vật chứng cho Công an phường C xử lý theo quy định của pháp luật. Sau đó Trần Đình M được đưa vào cai nghiện tại nhà cai nghiện Ủy ban nhân dân phường Kim Tân, thành phố L để phục vụ quá trình điều tra. Tuy nhiên trong khi cai nghiện, Trần Đình M đã bỏ trốn. Đến ngày 29/11/2020, Trần

Đình M đến Cơ quan điều tra Công an thành phố L để đầu thú, Trần Đình M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 04/11/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L yêu cầu định giá tài sản số 93. Tại kết luận định giá tài sản số 88 ngày 16/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố L kết luận: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Lenovo, màu hồng có giá: 700.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung J2, màu vàng có giá: 500.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus có giá: 6.000.000 đồng. Tổng cộng: 7.200.000 đồng (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại trong vụ án này là anh Giàng seo S, anh Vàng Văn T và anh La Thế Q. Ngày 08/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã ra quyết định xử lý vật chứng số 41, trả lại cho anh Giàng seo S 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu hồng, trả lại cho anh Vàng Văn T 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu hồng, trả lại cho anh La Thế Q 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 màu vàng. Các bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác về dân sự và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, BKS 24B1-30077, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Trần Đình Thường là bố đẻ của bị cáo. Việc bị cáo Trần Đình M sử dụng chiếc xe đi trộm cắp tài sản ông Trần Đình Thường không biết. Ngày 23/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã ra quyết định xử lý vật chứng số 01, trả lại cho ông Trần Đình Thường chiếc xe trên là đúng quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 04/KSĐT ngày 11/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Trần Đình M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Đình M về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là khoản 1 điều 173- Bộ luật Hình sự . Vì vậy sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo đại diện Viện kiểm sát thành phố L đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 ; Điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Đình M phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo với mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Đình M.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để kết luận ngày 02/11/2020 bị cáo Trần Đình M đã thực hiện hành vi trộm cắp của anh Giàng seo S 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu hồng, anh Vàng Văn T 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu hồng và anh La Thế Q 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 màu vàng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173- Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước Tòa là hoàn toàn chính xác.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, chiếm đoạt tài sản của người khác mục đích để tiêu sài cho bản thân, bị cáo đã coi thường pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt. Bị cáo là người có nhân thân xấu Năm 2005 bị tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 09 tháng tù giam về tội “ Trộm cắp tài sản”. Năm 2016 bị tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về hai tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” và “ Trộm cắp tài sản”. Năm 2018 bị tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xử 06 tháng tù về tội “ Đánh bạc” ra tù ngày 20/10/2018, phần dân sự của các bản án trên bị cáo đã thi hành xong đã được xóa án tích. Năm 2006 và năm 2013 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Xong xét thấy bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nhưng chưa gây thiệt hại, bị cáo đã ra đầu thú tại cơ quan điều tra, bị cáo có bố đẻ là ông Trần Đình Thường được tặng Huân chương vì an ninh tổ quốc. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Giàng Seo Sàng, anh Vàng Văn T, và anh La Thế Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về trách nhiệm dân sự và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Đình M phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Trần Đình M 09 (Chín) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 29/11/2020.

Về án phí: Bị cáo Trần Đình M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKS thành phố
- THA dân sự;
- PV 27;
- CATP (2)
- Bị cáo; bị hại
- Lưu HS – TA, THA.

**Đỗ Thị Thanh Hương**